|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**THỂ LỆ**

**Cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp sinh viên TDTU năm 2023”**

*(Ban hành kèm theo kế hoạch số: /KH-TĐT ngày tháng năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng)*

**Điều 1**. **Đối tượng dự thi**

* Cá nhân hoặc nhóm tác giả: là sinh viên đang học tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng.
* Mỗi tác giả, nhóm tác giả có thể tham gia một hay nhiều ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo (gọi chung là dự án). Mỗi nhóm không quá 5 thành viên.

***Lưu ý:*** Những ý tưởng, dự án khởi nghiệp đạt giải từ giải nhất cấp Trường và tương đương trở lên không được tham gia cuộc thi.**Điều 2. Lĩnh vực dự thi**

Các dự án có thể từ 5 lĩnh vực sau đây:

- Công nghiệp, chế tạo sản phẩm.

- Nông, lâm, ngư nghiệp.

- Giáo dục, du lịch, dịch vụ, tài chính.

- Y tế, chăm sóc sức khỏe, công nghệ làm đẹp.

- Kinh doanh tạo tác động xã hội.

**Điều 3. Thời gian và cách thức đăng ký tham gia**

- Đăng ký: cá nhân hoặc nhóm (gọi chung là đội thi).

- Trực tiếp: tại văn phòng Khoa/Phân hiệu Khánh Hòa của sinh viên đang theo học.

- Trực tuyến: Gửi hồ sơ đăng ký đến email của Khoa/Phân hiệu Khánh Hòa (gọi chung là Khoa) của sinh viên đang theo học.

- Thời gian đăng ký: 26/10/2023 – 11/11/2023.

**Điều 4. Quy định về hồ sơ dự thi**

1. Hình thức

Bài dự thi được trình bày bằng Tiếng Việt, đánh máy trên khổ A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman **(Phụ lục 01)**.

2. Hồ sơ dự thi gồm

- Bản thuyết minh dự án, mô tả chi tiết **(Phụ lục 02).**

- Bản thuyết trình của đội thi được trình bày bằng Video clip không quá 03 phút, dung lượng không quá 500MB, mô tả chi tiết **(Phụ lục 03).**

***Lưu ý:*** Đội thi chịu trách nhiệm về sự chính xác, trung thực, khách quan về những thông tin, số liệu trong hồ sơ dự thi. Nếu phát hiện hồ sơ dự thi không trung thực, chính xác hoặc có xung đột lợi ích với chủ thể khác sẽ bị loại ngay lập tức tại thời điểm phát hiện.

**Điều 5. Quy định về các vòng thi**

1. Vòng sơ khảo

- Các Khoa, các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kế hoạch cuộc thi đến sinh viên.

- Đội thi nộp bài trực tiếp hoặc trực tuyến cho Khoa đang theo học.

- Các Khoa tổ chức Hội đồng xét chọn, đánh giá dự án. Mỗi Khoa lựa chọn từ 2 đến 5 dự án tham dự vòng thi cấp Trường.

- Thời gian nộp hồ sơ dự án về Trường: **Trễ nhất 16h ngày 15/11/2023.**

- Cách thức: nộp trực tiếp tại Trung tâm Hợp tác doanh nghiệp và Cựu sinh viên hoặc gửi email đến địa chỉ: htdn@tdtu.edu.vn.

2. Vòng chung khảo cấp Trường

- Thời gian: từ ngày 16/11/2023 đến ngày 24/11/2023.

- Ban Tổ chức cấp Trường thành lập Hội đồng Ban Giám khảo chấm điểm.

- Bài dự thi sẽ được chấm trên thang điểm 100.

- Điểm cuối cùng sẽ là điểm trung bình cộng của Ban Giám khảo.

- Ban tổ chức chọn Top 10 dự án có điểm từ cao xuống thấp để tham gia Vòng Chung kết.

3. Vòng Chung kết

- Thời gian: **15h00, thứ Ba, ngày 28/11/2023**.

- Địa điểm: Hội trường 10F.

- Hình thức: Top 10 dự án lọt vào vòng chung kết sẽ trải qua chặng 1 *(Thuyết trình và phản biện)* để chọn ra Top 5 xuất sắc để tham gia chặng 2 *(Trả lời câu hỏi tình huống).*

**\* Chặng 1: Thuyết trình và phản biện**

- Các đội thi có 05 phút thuyết trình, trình chiếu video clip giới thiệu về dự án sau đó trả lời các câu hỏi của Ban Giám khảo. Thời gian đặt câu hỏi và phản biện là 05 phút.

- Ban Giám khảo chấm điểm phần trình bày và phản biện, theo thang điểm tối đa là 100 điểm.

- Ban tổ chức tổng hợp kết quả và chọn ra 05 dự án xuất sắc nhất tham dự chặng 2.

- Top 5 dự án xuất sắc nhất sẽ được đại diện Nhà trường tham dự cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” lần thứ VI do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

**\* Chặng 2: Trả lời câu hỏi tình huống do Ban Giám khảo đặt ra**

- Mỗi đội thi sẽ có 05 phút để trả lời những câu hỏi tình huống do Ban Giám khảo đặt ra.

- Ban Giám khảo sẽ chọn những dự án hay nhất để trao giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích.

- Những dự án hay và xuất sắc sẽ được Nhà trường giới thiệu đến các Quỹ/Nhà đầu tư hỗ trợ khởi nghiệp để giúp đội thi hiện thực hóa ý tưởng.

**Điều 6. Các tiêu chí đánh giá**

1. Vòng sơ khảo (cấp Khoa), vòng chung khảo cấp Trường

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Đánh giá chi tiết** | **Thang điểm** |
| 1 | Tính mới và sáng tạo | Hàm lượng công nghệ mới trong sản phẩm. | 10 |
| Tính mới, sáng tạo, độc đáo, khác biệt và hiệu quả. | 10 |
| Chưa được áp dụng trên thị trường. | 10 |
| **Điểm tối đa** | | **30** |
| 2 | Tính khả thi | Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng. một cách rộng rãi trên thực tế. | 10 |
| Có khả năng tăng trưởng nhanh. | 10 |
| Có thể tạo ra doanh thu bền vững. | 5 |
| **Điểm tối đa** | | **25** |
| 3 | Tính phù hợp | Có phù hợp với xu hướng thị trường. | 10 |
| Có phù hợp với chuyên môn nhóm sáng lập. | 10 |
| **Điểm tối đa** | | **20** |
| 4 | Tính tiềm năng dự án | Có kế hoạch thực hiện rõ ràng. | 5 |
| Phân tích, đánh giá rủi ro. | 5 |
| Doanh thu, chi phí, khả năng hoàn vốn. | 5 |
| **Điểm tối đa** | | **15** |
| 5 | Hình thức trình bày đúng quy định, ấn tượng | Video clip và các trang trình bày thể hiện được rõ ý tưởng dự án. | 5 |
| Bản mô tả Canvas thể hiện được mô hình kinh doanh. | 5 |
| **Điểm tối đa** | | **10** |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **100** |

1. Vòng chung kết

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Đánh giá chi tiết** | **Thang điểm** |
| 1 | Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô | Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường. | 5 |
| Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội. | 5 |
| Đánh giá đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ. | 5 |
| Sản phẩm/dịch vụ đó sẽ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của xã hội, của cộng đồng. | 5 |
| **Điểm tối đa** | | **20** |
| 2 | Tính khả thi, tiềm năng của ý tưởng/ dự án | Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh;  Dự kiến doanh thu, lợi nhuận. | 10 |
| Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh. Tính toán được tác động xã hội của dự án. | 10 |
| Tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing. | 10 |
| **Điểm tối đa** | | **30** |
| 3 | Tính mới, độc đáo, sáng tạo | Tính độc đáo, sáng tạo. | 15 |
| Giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường. | 15 |
| **Điểm tối đa** | | **30** |
| 4 | Hình thức trình bày và tinh thần làm việc | Khả năng thuyết trình, trình bày dự án | 5 |
| Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm. | 5 |
| **Điểm tối đa** | | **10** |
| 5 | Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ | Năng lực phối hợp tham gia dự án của các thành viên; đánh giá sự đóng góp của các thành viên; Kỹ năng tham gia làm việc nhóm của các thành viên trong clips, kỹ năng thuyết trình của các thành viên. | 5 |
| Khả năng phát triển của đội ngũ tham gia dự án; sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ được thể hiện qua phần trình bày. | 5 |
| **Điểm tối đa** | | **10** |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **100** |

**Điều 7. Cơ cấu giải thưởng cuộc thi**

Cơ cấu giải thưởng gồm: 01 giải Nhất; 01 giải Nhì; 01 giải Ba và 02 giải Khuyến khích.

- Giải Nhất: Giấy khen của Hiệu trưởng, hiện kim 6.000.000 đồng, giải thưởng của nhà tài trợ *(nếu có)* và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Nhì: Giấy khen của Hiệu trưởng, hiện kim 4.000.000 đồng, giải thưởng của nhà tài trợ *(nếu có)* và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Ba: Giấy khen của Hiệu trưởng, hiện kim 3.000.000 đồng, giải thưởng của nhà tài trợ *(nếu có)* và cơ hội đầu tư từ các Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp.

- Giải Khuyến khích: Giấy chứng nhận từ Ban tổ chức cuộc thi, hiện kim 1.500.000 đồng, giải thưởng của nhà tài trợ (nếu có).

- Top 10 dự án: Giấy chứng nhận từ Ban tổ chức cuộc thi.

**Điều 8. Hội đồng chấm thi**

1. Thành phần và số lượng thành viên Ban Giám khảo

* Ban Giám khảo do Trưởng Khoa hoặc Trưởng Ban tổ chức cuộc thi quyết định.
* Số lượng thành viên Ban Giám khảo từ 3 đến 9 người.
* Theo yêu cầu của từng vòng thi, Ban Giám khảo sẽ được sắp xếp phù hợp.

2. Nguyên tắc làm việc của Ban Giám khảo

* Ban Giám khảo chấm thi phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự.
* Ban Giám khảo đánh giá các dự án theo nguyên tắc độc lập, công bằng, dân chủ và khách quan. Những dự án đạt giải phải được Ban Giám khảo chấm đánh giá có điểm trung bình tối thiểu đạt 50% trên tổng số điểm (không có tiêu chí nào bị điểm “0” không) và được ít nhất 2/3 số phiếu chấm điểm của các thành viên hội đồng chấm, đánh giá đạt từ 50% trên tổng số điểm.
* Mỗi thành viên Ban Giám khảo có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá hồ sơ dự thi bằng phiếu đánh giá, chấm điểm theo quy định của Ban Tổ chức.

3. Nhiệm vụ của Ban Giám khảo

Xem xét, đánh giá, chấm điểm đề xuất lựa chọn sản phẩm, dự án đạt giải báo cáo Ban Tổ chức xem xét, quyết định.

**Điều 9. Trách nhiệm của tác giả, nhóm tác giả tham dự cuộc thi**

* Thực hiện các quy định của thể lệ cuộc thi, đảm bảo sản phẩm dự thi phải tuân thủ đúng yêu cầu của Ban Tổ chức.
* Trong thời gian diễn ra cuộc thi, tác giả dự thi không được sử dụng ý tưởng, dự án tham gia cuộc thi này để tham dự các cuộc thi khác.
* Không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong hồ sơ dự thi. Các sản phẩm dự thi không phải là đối tượng tranh chấp bản quyền tác giả.
* Các dự án muốn bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phải đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền trước khi công bố giải. Trong trường hợp tranh chấp bản quyền phát sinh sau khi sản phẩm dự thi đoạt giải, đội thi hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Thể lệ cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp sinh viên TDTU năm 2023”. Trong quá trình tổ chức cuộc thi, thể lệ cuộc thi có thể được sửa đổi và bổ sung từ Ban Tổ chức để phù hợp với thực tiễn và sẽ được thông báo kịp thời đến thí sinh.

**BAN TỔ CHỨC**

**PHỤ LỤC 1**

**Mẫu trình bày dự án tham dự cuộc thi**

**Bìa dự án**

|  |
| --- |
| **CUỘC THI “TÌM KIẾM Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP SINH VIÊN TDTU NĂM 2023”**  (Tên dự án): ……………………………….  Thuộc lĩnh vực: (các lĩnh vực theo quy định tại thể lệ)  **NHÓM/CÁ NHÂN THỰC HIỆN:**  **KHOA/ PHÂN HIỆU: ………………………….**  *TP. Hồ Chí Minh, tháng 10/2023* |

**Trang thứ 1**

**Thông tin vắn tắt về các thành viên tham gia dự án (bắt buộc):**

1. Họ và tên trưởng nhóm:

2. Khoa: Sinh viên năm thứ:

3. Số điện thoại liên hệ:

4. Email:

5. Danh sách thành viên trong nhóm (Họ và tên, Khoa, sinh viên năm thứ).

**Trang thứ 2**

**Tóm tắt dự án**

- Ý tưởng chính của dự án...... (Từ 01-02 dòng);

- Mô tả sản phẩm/dịch vụ, giá trị của dự án (Tóm tắt từ 3-5 dòng)

**Trang thứ 3**

**Nội dung chính của dự án**

**PHỤ LỤC 2**

**Nội dung chính của dự án**

**A. Tổng quan đề án:**

Trình bày dưới dạng Business Model Canvas *(Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án).*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐỐI TÁC**  **CHÍNH**  *Mô tả những mối quan hệ quan trọng nhất bên ngoài doanh nghiệp, giữ cho doanh nghiệp hoạt động.* | **HOẠT ĐỘNG**  **CHÍNH**  *Mô tả những hoạt động quan trọng nhất cần thực hiện để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Sản xuất, Cung cấp nền tảng,..).* | **GIẢI PHÁP GIÁ TRỊ**  *Sản phẩm hoặc dịch vụ mang lại giá trị cho khách hàng mục tiêu*  *(VD: Giải trí, Cá nhân hóa, Tiết kiệm tiền,...).* | | **QUAN HỆ**  **KHÁCH HÀNG**  *Mô tả mối quan hệ mà doanh nghiệp xây dựng với khách hàng*  *(VD: Tự phục vụ, Hỗ trợ cá nhân, Dịch vụ tự động hóa, Cộng đồng…).* | **PHÂN KHÚC**  **KHÁCH HÀNG**  *Một hoặc một số nhóm người mà doanh nghiệp cố gắng phục vụ.* |
| **TÀI NGUYÊN**  **CHÍNH**  *Mô tả những tài sản quan trọng nhất cần có để giữ cho doanh nghiệp hoạt động*  *(VD: Công nghệ, Con người, Tài chính...).* | **CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ**  **KÊNH PHÂN PHỒI**  *Kênh mà doanh nghiệp giao tiếp với khách hàng và mang lại giá trị cho khách*  *hàng (VD: Bán hàng trực tuyến, Siêu thị…).* |
| **CẤU TRÚC CHI PHÍ**  *Toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp.* | | | **DÒNG DOANH THU**  *Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới,....).* | | |

**B. Mô tả thêm vê sản phẩm, dịch vụ:**

1. Tính cần thiết của sản phẩm dịch vụ:

- Dự án đã có sản phẩm dịch vụ hay mới là ý tưởng.

- Mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm dịch vụ. Sản phẩm tạo ra giá trị cho những đối tượng nào.

- Đối tượng khách hàng quan trọng nhất của sản phẩm dịch vụ.

- Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của dự án thay vì lựa chọn các sản phẩm khác.

- Đánh giá về giá trị của sản phẩm dịch vụ mang lại cộng đồng và xã hội (cung cấp minh chứng nếu có).

2. Tính khả thi

- Việc sản xuất sản phẩm là khả thi.

- Cơ cấu chi phí và giá thành hợp lý.

- Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm dịch vụ.

- Sản phẩm có tính cạnh tranh (minh chứng nếu có).

3. Tính độc đáo, sáng tạo

- Sản phẩm dịch vụ là hoàn toàn mới chưa có trên thị trường. Nếu là sản phẩm đã có trên thị trường thì cần nêu giá trị khác biệt của sản phẩm so với các sản phẩm khác.

- Tính khác biệt, tính độc đáo, có áp dụng công nghệ mà các đối thủ không thể cạnh tranh hoặc sản xuất được.

- Việc sản xuất sản phẩm được tạo ra bởi quá trình đổi mới sáng tạo dẫn đến có chi phí thấp, giá cả cạnh tranh vượt trội so với các đối thủ khác.

4. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh

- Có kế hoạch sản xuất hàng hóa dịch vụ rõ ràng.

- Phân tích và đánh giá rủi ro.

- Giải pháp xây dựng các kênh phân phối hàng hóa.

- Phát triển, mở rộng thị trường.

5. Kết quả tiềm năng của dự án

- Các nguồn thu chính của dự án.

- Dự kiến doanh thu.

- Tính toán chi phí.

- Khả năng hoàn vốn thời điểm hoàn vốn và khả năng thu lợi nhuận của dự án.

- Khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án.

6. Nguồn lực thực hiện

- Dự án đã có doanh nghiệp nào tư vấn hỗ trợ hay chưa.

- Đánh giá nguồn nhân lực, tính sẵn sàng tham gia của đội nhóm.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án.

- Các đối tác chính hỗ trợ triển khai dự án.

- Giải pháp huy động vốn triển khai dự án bao gồm nguồn lực sẵn có từ gia đình, đồng nghiệp, số vốn cần huy động.

7. Các kênh truyền thông

- Lập kế hoạch truyền thông tổng thể.

- Xây dựng công cụ truyền thông.

- Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt.

- Dự kiến kênh truyền thông để tiếp cận khách hàng, đánh giá hiệu quả của kênh truyền thông đó.

**PHỤ LỤC 3**

**Hướng dẫn trình bày Video clip thuyết trình (tối đa 03 phút)**

1. Video clip ý tưởng khởi nghiệp phải được xây dựng bởi các thành viên đội dự thi và có thể sử dụng kết hợp các yếu tố thuyết trình vào Video clip.

2. Hình thức Video clip mang phong thái kinh doanh, tuy nhiên được sử dụng các hình thức sáng tạo, mang tính hài hước để tăng sự tương tác, tạo hứng thú, khả năng tiếp cận người xem.

3. Video clip cần thể hiện một số nội dung sau:

- Giới thiệu về Đội thi và các thành viên trong đội thi.

- Ý nghĩa xã hội của dự án.

- Giới thiệu tóm tắt về sản phẩm dịch vụ, lợi thế cạnh tranh của sản phẩm/dịch vụ, mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm, dịch vụ. Phân khúc khách hàng chính của sản phẩm dịch vụ.

- Đánh giá về tính khả thi của dự án.

- Thông điệp của dự án muôn truyền tải đến cộng đồng.

- Giá trị của sản phẩm đối với cộng đồng, xã hội.

4. Thời gian của Video clip: Tối đa 03 phút.

5. Video clip cần tuân thủ các yêu cầu về bản quyền. Các đội dự thi không được sử dụng âm thanh, hình ảnh hay các trích dẫn nào khác có bản quyền mà không có dẫn nguồn cụ thể. Bất kỳ Video clip nào có yếu tố vi phạm bản quyền sẽ không được chấm thi.